

Mauro-Giuseppe Lepori, Tổng phụ Ocost

Sự thật về ơn gọi của chúng ta

Tôi tự hỏi đâu là điều mà tôi cảm thấy quan trọng và cần thiết để chia sẻ với anh chị em, vì thiện ích của Hội Dòng anh chị em, của các cộng đoàn anh chị em, và vì thế cũng là vì toàn Dòng. Cũng như toàn Dòng, trong cái nhìn của Tu nghị (Sinodo), anh chị em đang suy gẫm về câu hỏi mà thánh Bernardo luôn đặt ra cho chính mình để tự vấn về ơn gọi của ngài: *“Bernarde, Bernarde, ad quid venisti? – Bernardo, Bernardo, người đã đến đây để làm gì?”*

Tôi đã chia sẻ rất nhiều về đề tài này trong Khóa học Trực tuyến diễn ra tuần trước, được truyền đi và theo dõi cả ở Việt Nam nữa. Các bài Huấn dụ của tôi hiện có trên trang mạng của Dòng, và đã được dịch tiếng Việt, để thay thế cho Thư Lễ Hiện Xuống của tôi, và tôi hy vọng rằng chúng có thể hữu ích cho việc suy niệm trong các cộng đoàn.

Ở đây, tôi chỉ muốn nhấn mạnh vài điểm mà tôi cảm thấy là thiết yếu hơn, cố gắng giúp ích cho công việc của Tổng Hội của anh chị em. Anh chị em là Hội Dòng lớn mạnh và sinh động nhất của toàn Dòng, và những gì anh chị em đang sống và xây dựng, cũng như những vấn đề anh chị em có và đang đối diện, đều ảnh hưởng đến đời sống của toàn Dòng và tương lai của cuộc hành trình của chúng ta. Vì thế, sự hiện diện của Viện phụ Hội trưởng của Hội Dòng anh chị em trong Hội đồng Cố vấn của Tổng Phụ, như sự góp phần của Hội Dòng của anh chị em trong Tu nghị (Sinodo) là điều đặc biệt quan trọng đối với tôi.

Hiệp thông và chứng tá

Sáng hôm qua, khi tôi cử hành Thánh lễ với các sinh viên thần học của anh chị em tại Sài Gòn, tôi bị đánh động bởi một câu nói của Chúa Giêsu trong Tin Mừng:

“Khi Đấng Bảo Trợ đến, Đấng mà Thầy sẽ sai đến với anh em từ nơi Chúa Cha, Người là Thần Khí sự thật phát xuất từ Chúa Cha, Người sẽ làm chứng về Thầy. Cả anh em nữa, anh em cũng làm chứng, vì anh em ở với Thầy ngay từ đầu.” (Ga 15,26-27)

Câu này đánh động tôi vì tôi hiểu rằng, xét cho cùng, nó diễn tả cách cô đọng tất cả những gì chúng ta phải hiểu để tự vấn về sự thật của ơn gọi, mà vì đó chúng ta đã đến đan viện, cũng như về chứng tá mà chúng ta được mời gọi thực hiện.

Chúa Giêsu nói với chúng ta: “Cả anh em nữa, anh em cũng làm chứng, vì anh em ở với Thầy ngay từ đầu.”

Điều gì làm cho chúng ta trở thành chứng nhân? Có phải vì chúng ta tài giỏi, thánh thiện, đông đảo, trẻ trung, mạnh mẽ... chăng? Không, không phải thế. Nhưng đơn giản là vì “chúng ta ở cùng Chúa Giêsu”: “Anh em làm chứng vì anh em ở với Thầy.”

Điều này gợi nhớ cách thánh Marcô mô tả về mục đích việc Chúa tuyển chọn các Tông đồ: “để các ông ở với Ngài và để Ngài sai các ông đi rao giảng, với quyền trừ quỷ” (Mc 3,14-15). Người đã chọn các ông để các ông làm chứng về Ngài bằng lời nói và việc làm, một chứng tá được đặt nền trên sự ở lại cùng Ngài.

Trong đoạn Tin Mừng Gioan này, Chúa Giêsu còn làm cho chúng ta hiểu rằng việc chúng ta ở với Ngài là nguồn mạch của chứng tá, giống như sự hiệp thông giữa các Ngôi Vị trong Ba Ngôi Chí Thánh là nguồn mạch của sự chứng tá mà mỗi Ngôi Vị đang thực hiện đối với các Ngôi Vị khác.

“Khi Đấng Bảo Trợ đến, Đấng mà Thầy sẽ sai đến với anh em từ nơi Chúa Cha, Thần Khí sự thật phát xuất từ Chúa Cha, Người sẽ làm chứng về Thầy; và cả anh em nữa, anh em cũng làm chứng, vì anh em ở với Thầy ngay từ đầu.” (Ga 15,26-27)

Chúa Giêsu làm chứng về Chúa Cha vì Ngài luôn ở cùng Chúa Cha. Chúa Cha làm chứng về Chúa Con vì Ngài luôn ở cùng Chúa Con. Chúa Thánh Thần làm chứng về Chúa Con vì Ngài luôn ở cùng Chúa Con trong sự Hiệp Thông của Chúa Cha.

Không thể có ý nghĩa và sự sinh hoa kết trái nào lớn lao hơn ơn gọi được chịu phép Rửa, hay ơn gọi là nam nữ đan sĩ của chúng ta, cho bằng điều phát xuất từ sự hiệp thông của chúng ta với Chúa Kitô, trong đó Thần Khí Bảo Trợ trao ban cho chúng ta được cảm nếm sự Hiệp Thông của Ba Ngôi. Để sống điều này, chúng ta được kêu gọi và đến đan viện.

Không quan trọng nếu một đan viện thiên về chiêm niệm hơn hay thiên về tông đồ nhiều hơn: điều quan trọng là mỗi cộng đoàn cần sống kinh nghiệm hiệp thông với Chúa Kitô trong quà tặng của Đấng Bảo Trợ, Đấng làm cho chúng ta trở nên chứng nhân của ân sủng ấy giữa thế gian. Ai sống điều này thì luôn làm chứng cho Chúa, ở trong bất cứ hoàn cảnh nào, dù ẩn mình trong đan viện hay loan báo giữa quảng trường, dù còn trẻ hay đã lớn tuổi, dù khỏe mạnh hay lúc yếu đau, dù sống hay dù chết. Bởi vì tất cả đều có thể được sống cùng Chúa Giêsu, bằng cách đón nhận sự kết hợp với Chúa Giêsu và trong Chúa Giêsu cùng với Chúa Cha trong quà tặng của Thánh Thần Bảo Trợ.

Sống ơn gọi trong sự thật

Và đó chính là sự thật! Chúng ta tự hỏi mình đang sống ơn gọi với sự thật nào. Chúng ta đặt câu hỏi ấy khởi đi từ điều mà Đức Thánh Cha Lêô XIV đã nói với tôi trong buổi tiếp kiến riêng mà ngài dành cho tôi ngày 6 tháng 10 năm 2025:

“Đối với anh em, điều quan trọng nhất để phục vụ Giáo Hội và mang lại ích lợi cho thế giới trong hoàn cảnh hiện nay là anh em phải trung thành với điều thiết yếu, trước hết tập trung vào chiều kích chiêm niệm của ơn gọi Kitô. Điều quan trọng là phục vụ Chúa trong sự thật, vâng: trong sự thật!”

Vâng, chúng ta không được quên rằng, trong việc sống ơn gọi, trong việc phục vụ và bước theo Chúa, sự thật này chính là chứng tá của quà tặng “Thần Khí sự thật phát xuất từ Chúa Cha”, Thần Khí mà Chúa Con sai đến cho chúng ta từ nơi Chúa Cha (x. Ga 15,26). Không thể sống ơn gọi của chúng ta và mọi ơn gọi khác, trong sự thật, nếu không đón nhận ân sủng của lễ Hiện Xuống.

Nhưng chính vì điều đó mà ơn gọi đan tu của chúng ta đã xuất hiện và ban tặng cho chúng ta.

Kết thúc Khóa học trực tuyến, tôi đã nói, khởi đi từ câu thánh Phaolô viết cho Timôthê: “Đây là lời đáng tin cậy: Nếu ta cùng chết với Người, ta cũng sẽ cùng sống với Người.” (2 Tm 2,11)

“Bí quyết của sự canh tân mọi sự là không đánh mất, không khước từ, không xao lãng sự hiệp thông với Chúa Kitô trong mọi kinh nghiệm của cuộc sống. Trong thử thách, trước tiên chúng ta không bao giờ bận tâm thay đổi cuộc đời hay hoàn cảnh của mình, nhưng là *“cùng với Người mà sống nó.”*

Câu hỏi mà chúng ta luôn phải đặt ra cho mình trong mọi thời khắc khủng hoảng, khi cuộc đời dường như đang suy tàn, và cô đơn: Tôi ở lại cùng Chúa Kitô thế nào đây? Tôi bước đi cùng Người như thế nào, qua những điều mà hôm nay, lúc này, từng giây phút, tôi đòi hỏi phải sống? Làm thế nào, cùng với Người, để có thể sống sự thử thách mà tôi hay chúng ta đang phải đối diện?

Chính ở điểm này mà đời sống đan tu tự nó là một cuộc con đường canh tân và phục sinh. Bởi vì đời sống đan tu, ngay từ khởi đầu, được tổ chức hoàn toàn nhằm chọn lựa và đón nhận sự hiệp thông với Chúa Kitô trong mọi thời khắc và hoàn cảnh của ngày sống cũng như trong mọi chặng đường của cuộc đời.” (Khóa học trực tuyến 2026, Bài 5)

Khao khát ơn gọi thực sự

Không lâu trước buổi tiếp kiến với Đức Thánh Cha, đối với tôi vốn là một thời điểm quyết định của ân sủng và hoán cải, tôi đã đến viếng thăm Tổng hội của Hội dòng thánh Bernardo tại Ý. Hôm đó là lễ thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu, vị thánh mà anh chị em rất yêu mến, kể từ khi chị gái của thánh nữ là Mẹ Agnès Chúa Giêsu, đã viết cho đấng sáng lập của anh chị em, Vị Tôi tớ Chúa là cha Biển Đức Thuận, vào ngày 12 tháng 12 năm 1922: “Tôi xác tín rằng người Em thánh thiện bé nhỏ của tôi là thiên

thần hộ thủ của ngôi nhà được chúc phúc của anh em, và về sau này sẽ còn trở nên như thế hơn nữa.”

Buổi sáng hôm ấy, tôi đã suy niệm về đoạn nổi tiếng trong các *Bản Tự thuật* của thánh nữ mà Phụng vụ Giờ Kinh hằng năm cho chúng ta đọc. Tôi luôn bị đánh động nhiều bởi việc nữ đan sĩ trẻ này đã hiểu rằng ơn gọi của chúng ta luôn là câu trả lời của Thiên Chúa đối với cuộc tìm kiếm điều thiết yếu đang cháy bỏng trong lòng chúng ta. Thật đẹp khi theo bước thánh nữ trong cuộc tìm kiếm không mệt mỏi điều thiết yếu, tìm kiếm kho tàng, và như thế là tìm kiếm ơn gọi của mình để gắn chặt với điều ấy hầu trở nên một chi thể sống động của Thân Mình Chúa Kitô là Hội Thánh:

“Bởi vì những khát vọng vô biên của tôi trở thành một sự tử đạo cho tôi, tôi quay sang các thư thánh Phaolô để cuối cùng tìm được câu trả lời. (...) Tôi tiếp tục đọc và không nản lòng. Và tôi đã tìm thấy một câu đem lại cho tôi sự an ủi: ‘Hãy tha thiết tìm kiếm những đặc sủng cao trọng hơn. Và tôi sẽ chỉ cho anh em một con đường vượt trên mọi con đường’ (1 Cr 12,31). Quả thật, vị Tông đồ tuyên bố rằng ngay cả những đặc sủng cao trọng nhất cũng chẳng là gì nếu không có đức mến, và chính đức mến là con đường hoàn hảo nhất chắc chắn dẫn đến Thiên Chúa. Cuối cùng tôi đã tìm thấy bình an. (...) Tôi hiểu và nhận ra rằng tình yêu bao gồm trong nó mọi ơn gọi, tình yêu là tất cả, nó trải rộng qua mọi thời và mọi nơi; tất một lời, tình yêu là vĩnh cửu. Khi ấy, với tất cả niềm vui và si mê của tâm hồn, tôi đã kêu lên: Ôi Giêsu, Tình Yêu của con, cuối cùng con đã tìm thấy ơn gọi của con. Ơn gọi của con là tình yêu. Vâng, con đã tìm thấy chỗ của mình trong Hội Thánh, và chính Chúa đã ban chỗ ấy cho con, lạy Thiên Chúa của con. Trong lòng Hội Thánh, Mẹ của con, con sẽ là tình yêu; và như thế con sẽ là tất cả, và ước nguyện của con sẽ trở thành hiện thực.” (*Bản Tự thuật*, Lisieux 1957, tr. 227-229)

Lòng nhiệt thành của nữ đan sĩ trẻ này tương ứng với lòng nhiệt thành của thánh Bernardo của chúng ta, đối với khát vọng về sự thiết yếu và sự toàn vẹn của đời sống cho Chúa Kitô, cùng với Chúa Kitô và trong Chúa Kitô, là Đấng đã khiến ngài từ bỏ mọi khát vọng và dự định thế gian để bước vào hoang địa Cîteaux và tại đó, từ nơi đó, như hạt giống gieo vào lòng đất, đã sinh hoa kết trái cho toàn Thân Mình của Hội Thánh trong thế giới thời đại của ngài.

Thánh Bernardô và thánh Têrêsa Hải Đồng Giêsu đã giữ cho khát vọng hướng về điều cốt yếu của đời sống và ơn gọi ấy luôn sống động cho đến cùng. “*Bernarde, Bernarde, ad quid venisti?*” Chính nhờ đó mà cuộc đời các ngài trở nên thánh thiện và phong nhiêu.

Còn chúng ta thì sao? *Ad quid venimus?* Chúng ta đến để làm gì? Chúng ta ở lại đan viện vì điều gì?

Chắc chắn đó là câu hỏi cần được đánh thức không chỉ nơi từng người chúng ta, mà còn giữa chúng ta với nhau, trong các cộng đoàn cũng như trong các cuộc gặp gỡ của các cộng đoàn, chẳng hạn như Tổng hội của Hội Dòng hay là Tổng Tu Nghị. Mà chính *Hiến Chương Đức Ái* (Carta Caritatis) cũng đã mời gọi chúng ta quy tụ lại, qua câu hỏi và khát vọng về sự thật về ơn gọi của mình.

Chúa sẽ luôn đưa chúng ta đến nơi chúng ta phải đến và dẫn chúng ta hoàn thành công việc mà Người muốn thực hiện qua chúng ta, nhưng nếu chúng ta không hít thở Chúa Thánh Thần bằng lá phổi của khát vọng hướng về điều thiết yếu này, thì không những chúng ta sẽ không còn sức để theo Chúa Giêsu đến cùng, mà thậm chí còn chẳng muốn hay chẳng còn cảm thu hút để bước theo Chúa nữa, tức là chẳng cảm thấy sự thu hút nào về chính Chúa Giêsu, về tình yêu, về đẹp và chân lý của Ngài. Nói tóm lại, nơi chúng ta và giữa chúng ta, sẽ không bùng cháy hay bùng cháy lại tình yêu say mê Chúa Kitô, Đấng duy nhất làm cho một ơn gọi trở thành chính sự sống của chúng ta chứ không chỉ là nghề nghiệp hay chức năng mà chúng ta thực thi trong Hội Thánh.

Hai triệu chứng của thiếu vắng sự thật

Khi thiếu vắng điều này, khi ý thức ấy không được khơi dậy, kể cả bằng một ước muốn hoán cải, tôi nhận thấy rằng, trước tiên nơi chính mình, nhưng cũng trong toàn Dòng, xuất hiện hai triệu chứng, như những triệu chứng của một khối u ác tính ẩn giấu trong thân thể chúng ta.

Trước hết, chúng ta không còn hiệp nhất; chúng ta không cảm thấy mình hiệp nhất với những chi thể khác của Thân Mình Chúa Kitô là Hội Thánh, là Dòng của chúng ta, là Hội Dòng hay cộng đoàn của chúng ta.

Triệu chứng thứ hai là chúng ta đánh mất sự nhạy bén và lưu tâm, và do đó đánh mất lòng trắc ẩn, đối với thế giới mà vì đó Chúa Kitô đã nhập thể trong một Thân Thể, là Thân Thể mà qua sự phục sinh, và với quà tặng Hiện Xuống vẫn hiện diện trong thế giới và trong lịch sử để biểu lộ và lưu truyền tất cả những gì mà sự hiện diện của Chúa Giêsu đã biểu lộ trong thời gian Người sống nơi dương thế. Chẳng hạn, chúng ta trở nên thờ ơ trước thảm kịch của nhân loại, cho dù ở gần bên hay ở xa xôi; cũng chẳng quan tâm tới trước niềm vui và đau khổ của tha nhân.

Trong ý nghĩa này, phần mở đầu của Hiến chế *Gaudium et spes* của Công đồng Vaticanô II mang tính thời sự:

“Vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của con người ngày nay, nhất là của người nghèo và của tất cả những ai đau khổ, cũng là vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của các môn đệ Chúa Kitô; và không có gì thực sự là của con người mà lại không vang vọng trong lòng họ.

Thật vậy, cộng đoàn của họ được cấu thành bởi những con người, những con người được quy tụ trong Chúa Kitô, được hướng dẫn bởi Chúa Thánh Thần trên cuộc lữ hành về Nước Cha, và đã lãnh nhận sứ điệp cứu độ để trao ban cho mọi người. Vì thế, cộng đoàn Kitô hữu cảm thấy mình thực sự và mật thiết liên đới với nhân loại và với lịch sử của nhân loại.” (*Gaudium et spes*, số 1)

Quả thật, quá thường khi chúng ta nghĩ đến con người, đến các vấn đề của họ hay những vấn đề mà họ gây ra, nhưng lại tách chúng khỏi hoàn cảnh, tách khỏi bối cảnh ơn gọi và Giáo Hội là nơi mà chúng ta được mời gọi sống mọi sự, phán đoán mọi sự, xem xét mọi sự, cố gắng sửa chữa và tái lập mọi sự, kể cả chính bản thân mình.

Trong khóa học dành cho các Bề trên vào tháng Chín năm ngoái, tôi đã nói:

“Tôi thú nhận với anh chị em rằng tôi phải đối diện với những cuộc tranh đấu mang tính thể tục giữa chúng ta, đúng vào thời điểm thế giới ngày càng say sưa với tình yêu vị kỷ vốn chống lại tình yêu Thiên Chúa, là điều khiến tôi thất vọng nhất. Và tôi tự hỏi: tại sao tình yêu thể tục, và do đó tình yêu vị kỷ, lại thống trị nhiều người ngay cả trong các đan viện? Tại sao chúng ta phản bội ơn gọi mà thánh Biển Đức trao ban cho chúng ta là không có gì quý hơn chính Chúa Kitô, tuyệt đối không đặt bất cứ điều gì trên Người và tình yêu của Người?” (Khóa học các Bề trên dòng Xitô, Những người hành hương của hy vọng, 23.09.2025)

Chúng ta đang cho người ta thấy bộ mặt nào của mình, đang làm chứng thế nào cho Chúa Kitô, về ơn gọi và sứ mạng của chúng ta, nếu giữa những cuộc chiến tranh, sự tàn phá nơi các thành phố và dân chúng, những cuộc di dân của hàng triệu người, cái chết của biết bao nhiêu trẻ thơ, chúng ta lại chiến đấu cho quyền lực hay lợi ích riêng của mình?

Điều mà tôi thấy cần nhấn mạnh là: một số thái độ, một số cách hiểu chính mình như là đan sĩ nam nữ, như là các vị bề trên nam nữ, đang phản bội tận gốc ơn gọi của chúng ta là *trở nên những chi thể sống động của Thân Mình Chúa Kitô, Đấng đang sống giữa thế giới để làm cho Chúa Kitô Cứu Thế hiện diện cho mọi người và trong mọi sự.*

Chúng ta có phải là những chi thể sống động của Thân Mình Chúa Kitô không?

Vì thế, tôi tự vấn chính mình, và hỏi từng người trong chúng ta và toàn Dòng: chúng ta có đang phân định về đời sống mình, đời sống cộng đoàn, về cách sống ơn gọi, sứ mạng và trách nhiệm được trao phó của mình *dưới ánh sáng của việc thuộc về Thân Thể Chúa Kitô không?* Đó là: chúng ta có tự vấn, chúng ta có xét mình, giúp nhau phân định xem liệu cách sống như những nam nữ đan sĩ Xitô của chúng ta có thực sự đưa chúng ta trở thành những chi thể sống động trong Thân Mình Chúa Giêsu, và vì thế, tham dự vào sự sống, những mối bận tâm, sứ mạng, lòng trắc ẩn và tình mến của Người không?

Nếu chúng ta nuôi dưỡng ý thức ấy, ý thức về Mầu Nhiệm như một thực tại bao trùm chúng ta, một thực tại còn là “chúng ta” hơn chính chúng ta, thì ngay cả khi có vấn đề, bất đồng, khi chúng ta làm tổn thương nhau vì chúng ta là tội nhân, chúng ta cũng sẽ phản ứng với sự thật, khiêm nhường và bác ái; nghĩa là như những con người đối với họ, là chi thể của một Thân Thể duy nhất của Chúa luôn quan trọng hơn, luôn thực hơn và chân thật hơn mọi phản ứng bản năng và thể tục.

Nhưng chúng ta không được phân định tính thể gian dựa trên thể gian hay theo tiêu chuẩn của thể gian. Chúng ta phải phân định nó từ ý thức về Mầu Nhiệm, từ ý thức về Thân Mình Chúa Kitô là Thực Tại của mọi thực tại, là Thực Tại chân thật của chính chúng ta, của mọi người và của mọi sự. “Thực tại (thân thể) chính là Chúa Kitô” (x. Cl 2,7).

Đức Thánh Cha có lý khi nhắc nhở chúng ta sống ơn gọi mình trong sự thật, trước hết bằng cách tập trung vào chiều kích chiêm niệm của đời sống đan tu Xitô. Bởi vì chiêm niệm nghĩa là ý thức về Mầu Nhiệm mà trong đó chúng ta được tháp nhập nhờ Bí tích Thánh Tẩy và các bí tích khác, về Mầu Nhiệm mà trong đó chúng ta được đưa vào cách ý thức nhờ Lời khẩn đan tu. Người sống ơn gọi đan tu được mời gọi chiêm ngắm Mầu Nhiệm trong mọi người và mọi sự. Vì thế, thánh Biển Đức nhắc chúng ta phải nhìn thấy Chúa Kitô, sự hiện diện nhập thể của Thiên Chúa, nơi viện phụ, nơi các anh chị em đau yếu hay khách hành hương, hoặc khi chúng ta quy tụ cầu nguyện; mà ngay cả trong toàn thể thực tại, khi xem các dụng cụ lao động như những bình thánh trên bàn thờ, chính vì nhờ chúng mà chúng ta phục vụ Thân Mình Chúa Kitô là cộng đoàn.

Chúng ta được mời gọi chiêm ngắm Đấng vô hình, Đấng còn thực hơn vẻ bề ngoài của sự vật. Nhưng sự vô hình đối với chúng ta chính là Chúa Kitô hiện diện, Đấng kêu gọi chúng ta hiệp thông với Người. Và chúng ta chính là hoa trái của việc luôn sống cùng Chúa Giêsu, để nhờ đó chúng ta trở nên cho mọi người dấu chỉ sự hiện diện đích thực của Người, một sự hiện diện đầy tình yêu và lòng trắc ẩn đối với toàn thể nhân loại.

Niềm vui nơi ơn gọi của chúng ta

Hiểu rằng ơn gọi của chúng ta là dẫn thân một cách căn bản vào sự hiệp thông với Chúa Giêsu, Đấng sẽ làm cho chúng ta sống ơn gọi ấy trong niềm vui.

Trước khi lên trời, Chúa Giêsu nói: “Và này, Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế” (Mt 28,20). Rồi Người lên trời, ngự bên hữu Chúa Cha, khuất sau đám mây khỏi mắt các môn đệ. Các môn đệ đã trở về Giêrusalem với tâm trạng nào? Thánh Luca nói rằng họ trở về trong niềm vui, ca tụng Thiên Chúa (x. Lc 24,52-53). Nhưng mọi niềm vui đều có lý do; và nếu đó là niềm vui chung, hẳn các môn đệ đã nói với nhau về tại sao, nguyên nhân và lý do của niềm vui ấy.

Các môn đệ hạnh phúc không phải vì Chúa Giêsu đã ra đi, nhưng vì Người đã hứa ở với họ luôn mãi, mọi ngày cho đến tận thế. Thực ra, nói là “hứa” cũng chưa đúng, vì Chúa Giêsu không nói: “*Thầy sẽ ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế.*”, nhưng: “*Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế.*”

Các môn đệ xuất phát lại với niềm vui vì họ mang theo kho tàng lớn lao cần gìn giữ và chia sẻ với mọi người: sự hiệp thông với Chúa Giêsu Kitô phục sinh, hiện diện và hằng sống. Và Chúa Giêsu đã hứa ban quà tặng Thánh Thần, chính để làm bừng cháy trong lòng họ sự hiện diện của Người và niềm vui được sở hữu cũng như trao ban sự hiện diện ấy cho mọi người.

Ơn gọi của chúng ta cũng cốt yếu hệ tại nơi kinh nghiệm ở cùng Chúa Giêsu để làm chứng cho Người; và vì thế, Hội Thánh và đặc sủng của chúng ta trao ban cho chúng ta khả năng sống và cầu nguyện trong Nhà Tiệc Ly của đan viện với một lòng, một tâm hồn, được hiệp nhất nhờ sự hiệp thông với Chúa Kitô và nhờ chứng tá mà chỉ kinh nghiệm ấy mới có thể luôn luôn tỏa lan từ đời sống chúng ta, từ cộng đoàn chúng ta, từ Hội Dòng chúng ta, từ Dòng chúng ta và từ toàn thể Hội Thánh.